CTCP Cấp nước Đắk Lắk (UPCOM: DWC)

FireAnt

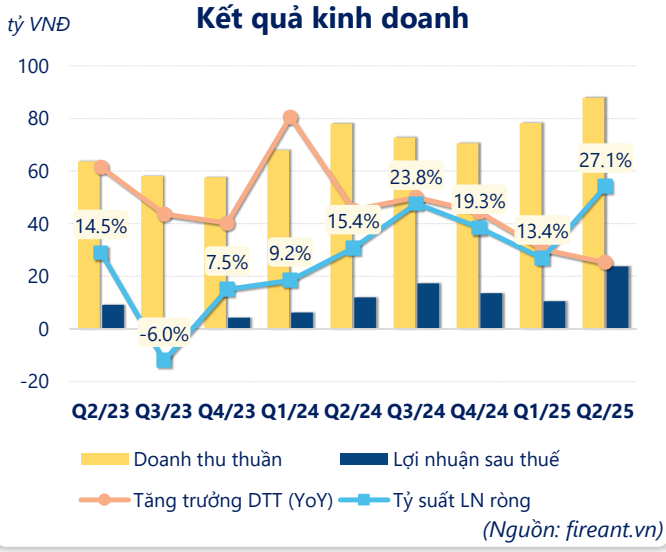
Ngày 30/06/2025	15,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.4%	**0.7%**	**15.4%**

ROE — Q2/25: **17.9%** | +/- YoY ▲ 12.0%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	87.9 tỷ VNĐ	▲ 9.70 ▲ 12.4%	▲ 9.80 ▲ 12.5%
LN gộp	50.8 tỷ VNĐ	▲ 2.40 ▲ 5.1%	▲ 4.90 ▲ 10.8%
LN thuần	26.1 tỷ VNĐ	▲ 14.9 ▲ 133%	▲ 12.6 ▲ 93.1%
LN sau thuế	23.8 tỷ VNĐ	▲ 13.3 ▲ 127%	▲ 11.8 ▲ 98.3%

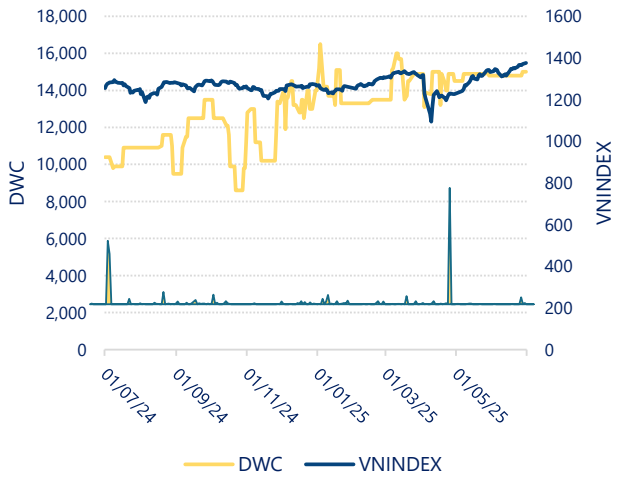
	6T 2025	YoY
DT thuần	166 tỷ VNĐ	▲ 20.0 ▲ 13.8%
LN gộp	99.3 tỷ VNĐ	▲ 14.0 ▲ 16.4%
LN thuần	37.3 tỷ VNĐ	▲ 17.2 ▲ 85.2%
LN sau thuế	34.3 tỷ VNĐ	▲ 16.0 ▲ 87.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

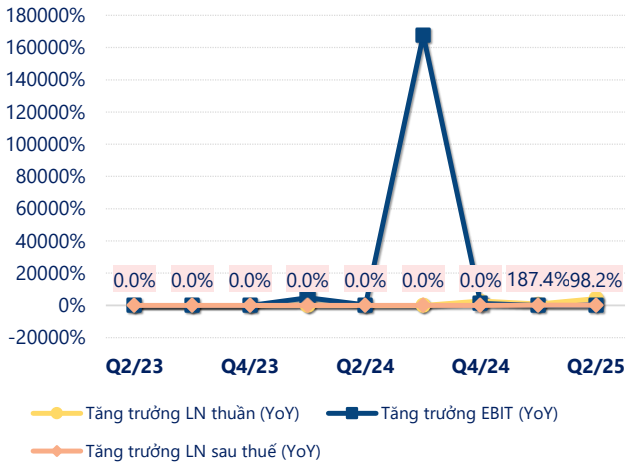
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

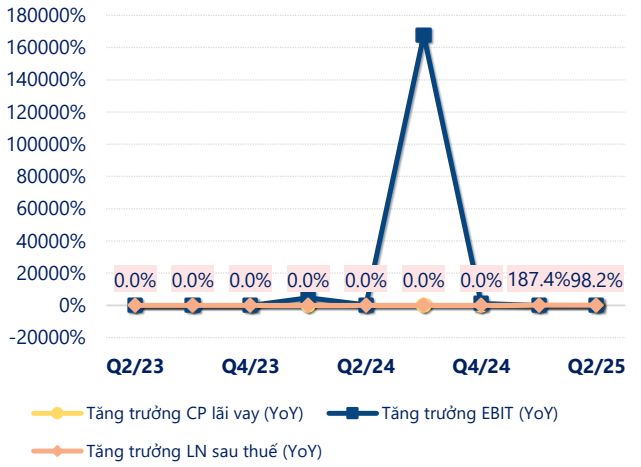
CTCP Cấp nước Đắk Lắk (UPCOM: DWC)

Tăng trưởng lợi nhuận



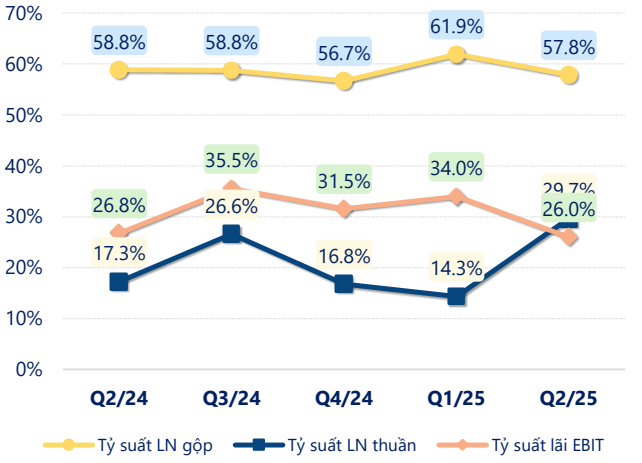
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



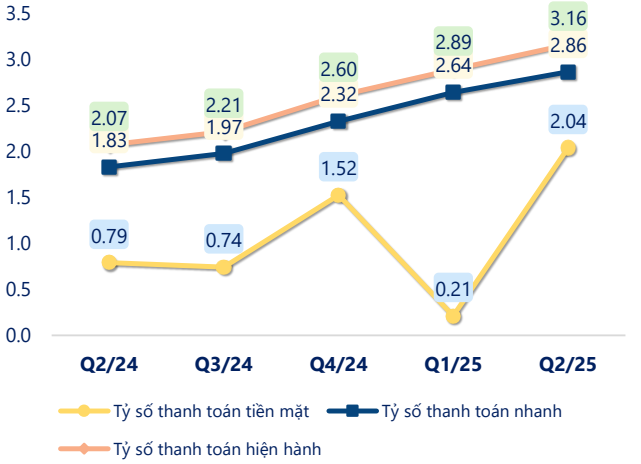
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



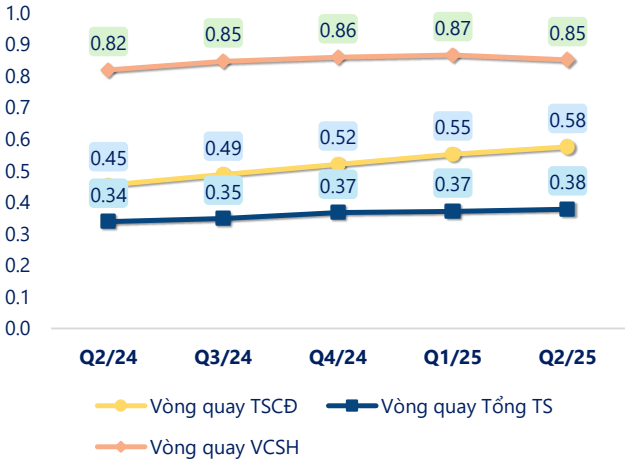
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



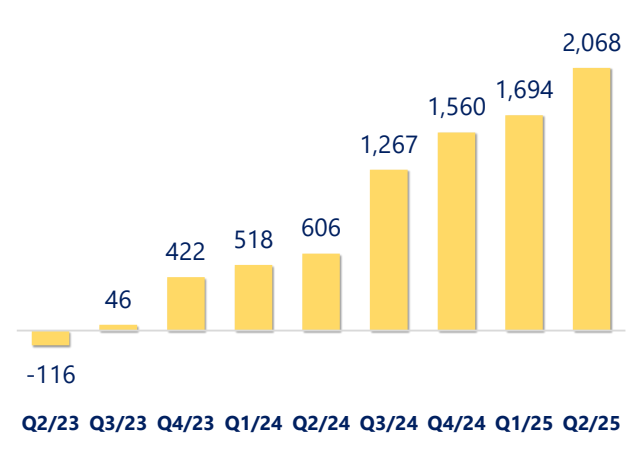
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

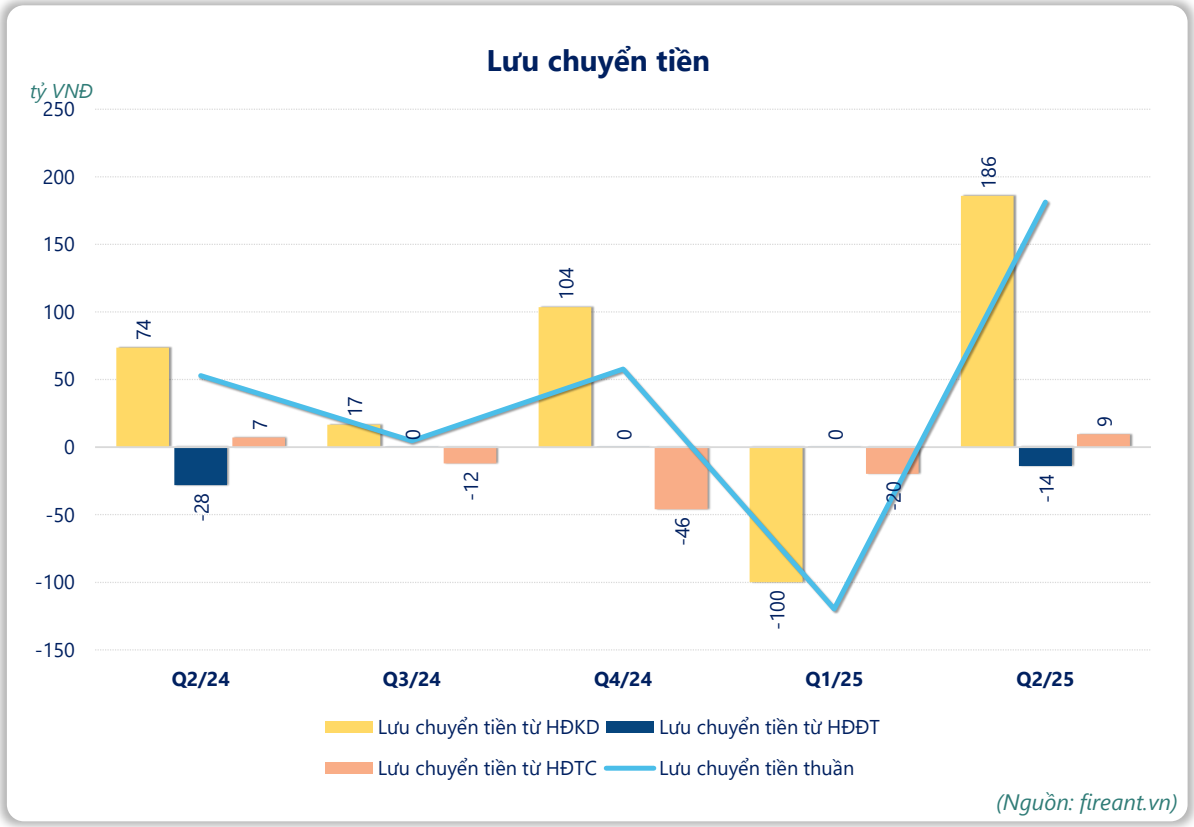


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cấp nước Đắk Lắk (UPCOM: DWC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**87.9**	**78.1**	**12.5%**	**166**	**146**	**13.8%**
Giá vốn hàng bán	37.0	32.1	15.4%	66.8	60.7	10.2%
Lợi nhuận gộp	50.8	45.9	10.8%	99.3	85.3	16.4%
Doanh thu HĐTC	0.13	0.10	33.2%	0.16	0.11	49.7%
Chi phí TC	2.86	14.6	-80.4%	21.9	30.4	-28.1%
Chi phí lãi vay	-3.88	7.41	-152%	10.9	13.7	-20.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	12.0	11.3	6.2%	23.8	22.4	5.9%
Chi phí QLDN	**10.0**	**6.72**	**49.5%**	**16.5**	**12.4**	**33.0%**
LN thuần từ HĐKD	26.1	13.5	93.1%	37.3	20.1	85.2%
Lợi nhuận khác	**0.66**	**0.01**	**6478%**	**1.24**	**0.07**	**1674%**
LN trước thuế	26.7	13.5	97.9%	38.5	20.2	90.7%
Lợi nhuận sau thuế	**23.8**	**12.0**	**98.3%**	**34.3**	**18.3**	**87.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**23.8**	**12.0**	**98.3%**	**34.3**	**18.3**	**87.7%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)